TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 30 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Phạm Thế A**- Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm 3, Lê Xá, Q, Quỳnh Phụ, Thái Bình

- Chị **Trần Thị Thanh N** - Sinh năm 1993

ĐKHKTT: Xóm 3, Lê Xá, Q, Quỳnh Phụ, Thái Bình.

Nơi làm việc: Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố H, Quảng Ninh)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trần Thị Thanh N và anh Phạm Thế A cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải do Tòa án nhân dân thành phố H lập ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh N và anh Phạm Thế A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh N và anh Phạm Thế A có 01 con chung là Phạm Thu T - sinh ngày 15/9/2018. Hai bên thỏa thuận: Chị Trần Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Thu T đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Thế A cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Thế A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thanh N và anh Phạm Thế A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Trần Thị Thanh N và anh Phạm Thế A xác nhận không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức, cá nhân nào.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Thế A tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001834 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Anh Phạm Thế A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- UBND xã Q, huyện Q, Thái Bình (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ